

Châu Thành, ngày 06 tháng 12 năm 2022

Số: 311/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 459/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Võ Thành K**, sinh năm: 1974, địa chỉ nơi cư trú: 16, ấp C xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Chị **Võ Thị Hồng N**, sinh năm: 1985, địa chỉ nơi cư trú: 16, ấp C xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Thành K và chị Võ Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Võ Thành K và chị Võ Thị Hồng N thuận tình ly hôn. Ghi nhận anh Võ Thành K và chị Võ Thị Hồng N không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Khanh và chị Nhi có 01 con chung là cháu **Võ Thành Việt Kh**, sinh ngày 29/4/2006. Khi ly hôn, anh, chị thống nhất anh Võ Thành K là người trực tiếp nuôi cháu Võ Thành Việt Kh, sinh ngày 29/4/2006 và chị Võ Thị Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Thị Hồng N có quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp chị Nhi lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì anh Khanh có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Nhi.

Vì lợi ích của con chung, anh Khanh, chị Nhi hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Anh Võ Thành K và chị Võ Thị Hồng N trình bày thống nhất tự thỏa thuận.

2.4. *Về nợ chung*: Anh Võ Thành K và chị Võ Thị Hồng N trình bày là không có.

2.5. *Về án phí*: Anh Võ Thành K tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010499, ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Võ Thành K đã nộp xong án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho anh Võ Thành K số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- UBND xã a, huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan

